

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 19/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cẩm Ngọc Thương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vừ A Chứ; Ông Hoàng Hùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tòng Văn Cách - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Giang - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Điều Chính T, sinh năm 1984 tại xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều Chính Ph, sinh năm 1958 và bà Lê Thị T, sinh năm 1960; vợ là Điều Thị M, sinh năm 1990 (Đã ly hôn năm 2019) và có 01 con, sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam ngày 14/11/2019 đến ngày 28/11/2019 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Bị hại:** Chị Phạm Thị H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Vắng mặt có mặt lý do.

- **Người làm chứng:** Chị Lò Thị Quỳnh G, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/11/2019 Điều Chính T, sinh năm 1984, trú tại xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La đang ngồi trông quán Internet tại nhà tại xóm Y, xã M, huyện Q thì có cháu Vũ Hải Đ, sinh năm 2009, trú tại xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La và cháu Trần Bảo N, sinh năm 2009, trú tại xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La mỗi người điều khiển một chiếc xe đạp đi từ trường tiểu học Kim Đồng về nhà, trên đường về Đ có một hòn đá nhỏ cầm trong tay với mục đích ném trêu bạn N, khi Đ và N đi đến khu vực gần cửa quán Internet của T, Đ ném viên đá về phía N nhưng không trúng nên viên đá bay vào cửa quán Internet của T. Nghe tiếng động, T ra xem thấy Đ và N điều khiển xe đạp về hướng chợ trung tâm huyện Q, T liền điều khiển xe máy đuổi theo Đ và N để hỏi rõ sao ném đá vào quán của mình. Đến khu vực ngã tư cách cổng chợ trung tâm huyện Q khoảng 30m thuộc xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La T đuổi kịp bảo Đ và N dừng xe và xuống hỏi tại sao ném đá vào nhà T nhưng Đ và N không nói gì, T liền tát vào má bên phải mỗi cháu 5 phát làm tấy đỏ vùng má phải. Lúc này có nhiều người ở gần đó đến can ngăn trong đó có Phạm Thị H, sinh năm 1987, tạm trú tại xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La đang bán hàng hoa quả gần cổng chợ trung tâm huyện Q nhìn thấy việc T có hành vi tát hai cháu Đ và N, H đi đến đứng cách T 02m và sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus bản 16GB màu xám để quay video việc T đánh hai cháu, chưa kịp ấn nút bắt đầu để quay thì T nhìn thấy liền nói “*con kia mày quay cái gì, quay cái gì mà quay*”, H nói lại “*sao anh lại đánh trẻ con*”, T liền nói “*bố mày thích đánh đấy*” rồi đi đến vị trí của H dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay H đang cầm, ném mạnh xuống nền đường vỉa hè làm chiếc điện thoại bị bung, vỡ thành nhiều mảnh và hư hỏng hoàn toàn. Cùng ngày Phạm Thị H viết đơn trình báo sự việc lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đề nghị giải quyết.

Ngày 05/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ: 03 mảnh vỡ của chiếc điện thoại Iphone 6S Plus bản 16GB màu xám.

Ngày 05/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tiến hành lập biên bản xem xét, đánh giá, xác định tình trạng hư hỏng của tài sản đồng thời ra Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Q tiến hành định giá tài sản đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu phone 6S Plus bản 16GB và tình trạng chiếc điện thoại đã thu giữ.

Ngày 06/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q ra Quyết định trưng cầu giám định số 122 và 123 gửi Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La yêu cầu giám định thương tích đối với Vũ Hải Đ và Trần Bảo N.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 262 và 263 ngày 18/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Vũ Hải Đ: Không xếp hạng mức độ tổn hại % sức khỏe.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trần Bảo N: Không xếp hạng mức độ tổn hại % sức khỏe.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 16 ngày 08/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Q kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus bản 16GB có giá trị 3.500.000đồng. Chiếc điện thoại do bị va đập mạnh, vỡ thành nhiều mảnh dẫn đến hư hỏng hoàn toàn và không thể hồi phục được.

Về bồi thường dân sự: Ngày 07/11/2019, Điều Chính T đã thỏa thuận và bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho Phạm Thị H. Hai bên cam kết không đề nghị phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác.

Đối với hành vi tát vào mặt hai cháu Vũ Hải Đ và Trần Bảo N, Điều Chính T đã đến nhà xin lỗi nên hai gia đình không yêu cầu Điều Chính T phải bồi thường.

Đối với hành vi dùng tay tát hai cháu Vũ Hải Đ và Trần Bảo N không gây ra thương tích nên không có căn cứ xử lý hình sự. Ngày 24/12/2019 Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt hành chính 3.000.000 đồng đối với Điều Chính T về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Quá trình điều tra Điều Chính T thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn đã bồi thường toàn bộ thiệt hại gây ra, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 16 GB, màu xám bị vỡ thành nhiều mảnh, hư hỏng hoàn toàn. Hiện đang nhập kho theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 60/KSĐT-MT ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố Điều Chính T về tội: Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Điều Chính T từ 08 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản gì thêm nữa.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Điều Chính T tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác như: Đơn trình báo và lời khai của chị Phạm Thị H người bị hại trong vụ án; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Vật chứng thu giữ. Phù hợp với lời khai của Lò Thị Quỳnh G người làm chứng.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: bị cáo phạm tội Hủy hoại tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản này của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với hành vi tát vào mặt hai cháu Vũ Hải Đ và Trần Bảo N, Điều Chính T đã đến nhà xin lỗi nên hai gia đình không yêu cầu Điều Chính T phải bồi thường.

Đối với hành vi dùng tay tát hai cháu Vũ Hải Đ và Trần Bảo N không gây ra thương tích nên không có căn cứ xử lý hình sự. Ngày 24/12/2019 Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt hành chính 3.000.000đồng đối với Điều Chính T về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Điều Chính T đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bức tức cá nhân bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã ly hôn, đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn, gia đình có đơn xin bảo lãnh, người bị hại có đơn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết cũng đủ để răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 07/11/2019, Điều Chính T đã thỏa thuận và bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho Phạm Thị H. Hai bên cam kết không đề nghị phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 16 GB, màu xám bị vỡ thành nhiều mảnh, hư hỏng hoàn toàn. Hiện đang nhập kho theo quy định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Điều Chính T phạm tội “ *Hủy hoại tài sản* ”

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1, 2 Điều 36 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Điều Chính T 10 (*Mười*) tháng cải tạo không giam giữ được khấu trừ vào thời gian tạm giam 14 (*Mười bốn*) ngày bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 08 (*tám*) tháng 18 (*Mười tám*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Điều Chính T.

Giao bị cáo Điều Chính T cho UBND xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La và gia đình bị cáo phối hợp theo dõi, quản lý, giám sát giáo dục. Trường hợp bị cáo đi khỏi nơi cư trú hoặc di chuyển nơi cư trú khác thì phải có trách nhiệm báo cho chính quyền địa phương biết theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 16 GB, màu xám bị vỡ thành nhiều mảnh, hư hỏng hoàn toàn. Hiện đang nhập kho theo quy định.

(*Theo biên bản bàn giao vật chứng số 10/2020 ngày 15/01/2020 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - buộc bị cáo Điều Chính T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 19/02/2020.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an (02);
- Trại giam ;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Ngọc Thương

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa Hội thẩm nhân dân

Vừ A Chứ

Cầm Ngọc Thương

Hoàng Hùng

